

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN HN VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 856 /VD-NT

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2023

V/v mời chào giá cung thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng phục vụ cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng

Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức xin gửi tới Quý Công ty lời chào trân trọng !

Để đảm bảo cung cấp đầy đủ các mặt hàng phục vụ nhu cầu người bệnh, Bệnh viện đang có nhu cầu mua sắm các mặt hàng thực phẩm chức năng phục vụ hoạt động Nhà thuốc năm 2023. Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức kính mời các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh có khả năng cung cấp chào giá một trong các mặt hàng theo Yêu cầu báo giá đính kèm.

Thông tin xin gửi về theo địa chỉ: Văn phòng Nhà thuốc : Nhà C5 - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; số 40 - Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội đến trước ngày 27 tháng 04 năm 2023 để Bệnh viện tổng hợp.

Thông tin cần giải đáp xin liên hệ: Văn phòng Nhà thuốc 0243 828 9374.

Rất mong sự hợp tác của Quý Công ty. Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Hồng Thái

YÊU CẦU BÁO GIÁ

*Cung cấp thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng (lần 2)
cho hoạt động Nhà thuốc năm 2023*

Phát hành ngày: 17 tháng 04 năm 2023

Ban hành kèm theo Quyết định: 927 /QĐ-VĐ ngày 17 /04 /2023

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2023



PHÓ GIÁM ĐỐC

Đình Hồng Thái

Hà Nội, tháng 04/ 2023

Handwritten initials and marks at the bottom right corner.

MỤC LỤC

Mô tả tóm tắt

Chương I. Yêu cầu nội báo giá

Chương II. Các biểu mẫu

Chương III. Yêu cầu về kỹ thuật

Chương IV. Dự thảo hợp đồng

MÔ TẢ TÓM TẮT

Chương I. Yêu cầu nộp báo giá

Chương này cung cấp thông tin nhằm giúp đơn vị chào giá chuẩn bị báo giá. Chỉ được sử dụng mà không được sửa đổi các quy định tại Chương này.

Chương II. Các biểu mẫu

Chương này bao gồm các biểu mẫu mà Bệnh viện và đơn vị chào giá sẽ phải hoàn chỉnh để thành một phần nội dung của yêu cầu báo giá và báo giá.

Chương III. Yêu cầu về kỹ thuật

Chương này nêu các yêu cầu về kỹ thuật do Bệnh viện chuẩn bị và đính kèm gửi các đơn vị chào giá.

Chương IV. Dự thảo hợp đồng

Chương này gồm các biểu mẫu mà sau khi được hoàn chỉnh sẽ trở thành một bộ phận cấu thành của hợp đồng.

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Tư cách hợp lệ của đơn vị chào giá

Đơn vị chào giá là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Giấy chứng nhận doanh nghiệp :

Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

2. Hạch toán tài chính độc lập:

Báo cáo tài chính năm gần nhất có xác nhận của cơ quan thuế hoặc Báo cáo tài chính được kiểm toán theo quy định. Kèm theo một trong các tài liệu sau:

2.1 Biên bản kiểm tra quyết toán thuế (Bản chụp chứng thực)

2.2 Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế (Bản chụp chứng thực)

3. Giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác (nếu có) (Bản sao y công ty, dấu đỏ)

4. Danh mục hàng hóa công ty đang phân phối trên thị trường Việt Nam (nếu có) (Chữ ký giám đốc, đóng dấu đỏ).

Mục 2. Đơn chào giá, giá chào, báo giá

1. Đơn vị chào giá ghi đơn giá chào cho tất cả các công việc theo yêu cầu của yêu cầu báo giá vào các Mẫu trong Chương II.

Trường hợp giá theo hạng mục mà đơn vị chào giá ghi là “0” thì được coi là đơn vị đã phân bổ giá của hạng mục này vào các hạng mục khác thuộc gói tham dự chào giá, đơn vị phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với giá đã chào.¹

2. Giá chào hàng là giá do đơn vị chào trong đơn chào giá (chưa tính giảm giá), bao gồm toàn bộ các chi phí khác nếu có. Đơn vị chào giá phải chịu trách nhiệm về giá chào hàng để thực hiện các công việc theo đúng yêu cầu nêu trong yêu cầu báo giá. Giá chào hàng của đơn vị phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời kết thúc nhận yêu cầu báo theo quy định. Trường hợp đơn vị chào

¹ Chỉ áp dụng đối với gói thầu xây lắp.

giá tuyên bố giá chào hàng không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của đơn vị sẽ bị loại.

Trường hợp đơn vị có đề xuất giảm giá thì ghi tỷ lệ phần trăm giá trị giảm giá vào đơn chào giá. Giá trị giảm giá này được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục trong các bảng đơn chào giá.

Mục 3. Thành phần báo giá

Báo giá do đơn vị chào giá chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau: Yêu cầu báo giá chia thành 108 mục độc lập, đơn vị chào giá có thể chào cho từng mặt hàng.

1. Đơn chào giá;
2. Biểu chào giá theo Mẫu trong Chương II (tùy theo từng loại hàng hóa);
3. Đề xuất kỹ thuật căn cứ quy định tại Chương III.

Mục 4. Điều kiện xét duyệt lựa chọn

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị lựa chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Đáp ứng yêu cầu về tư cách hợp lệ;
2. Có đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Chương III;
3. Có giá chào sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất.
4. Có giá đề nghị (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) không vượt giá đã được Bệnh viện phê duyệt.

Mục 5. Công khai kết quả lựa chọn

Kết quả lựa chọn sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax trong 07 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp.

Mục 6. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Không áp dụng

Mục 7. Giải quyết kiến nghị

Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà cung cấp và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/2014/NĐ-CP.

Trường hợp lên Bệnh viện, đơn vị chào giá gửi kiến nghị bằng văn bản theo địa chỉ sau: Số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chương II. CÁC BIỂU MẪU

Stt	Biểu mẫu	Trách nhiệm thực hiện	
		Bên mời chào giá	Đơn vị chào giá
I	Biểu mẫu cho mua sắm hàng hóa		
1	Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa và thời gian giao hàng	X	
2	Mẫu số 01B. Các dịch vụ liên quan	X	
3	Mẫu số 02. Bảng tiến độ thực hiện		X
4	Mẫu số 03. Bảng chào giá		X
5	Mẫu số 04. Bảng chào giá các dịch vụ liên quan		X
II	Đơn chào giá		
1	Đơn chào giá		X
III	Bản cam kết		
1	Mẫu số 05. Bản cam kết		X

PHẠM VI CUNG CẤP HÀNG HÓA VÀ THỜI GIAN GIAO HÀNG

Bên mời chào giá điền yêu cầu thời gian giao hàng và liệt kê chi tiết danh mục các hàng hóa yêu cầu cung cấp. Trong đó cần nêu rõ danh mục hàng hóa với số lượng, chủng loại yêu cầu.

<i>Yêu cầu về thời gian giao hàng</i>	Cung cấp hàng hóa trong ngày làm việc ngay khi có yêu cầu của Bệnh viện.
---------------------------------------	--

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Địa điểm dự án
1	Pediasuare vani 400g	Hộp thiếc	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
2	Ensure gold 400g	Hộp thiếc	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
3	Mec 3B	ống	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
4	Hana - B6 10ml	ống	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
5	Hana Abumin	gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
6	Glutamine Active	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
7	Maxvir	Gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
8	BI-JCARE MAX	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
9	Bi-Cozyme Max	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
10	Oncocess RX	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

11	Bi-CogniMax	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
12	Super Power Neuro Max	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
13	Super power Uriclean	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
14	King seal	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
15	Suveal Magne-Fer	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
16	Memoptic	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
17	Tendoactive	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
18	Safvex 3g	gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
19	Men vi sinh Bifina R	Gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
20	Primerx	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
21	Gold-H	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
22	Citi-active	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
23	Gotosan TW 3	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
24	Imunique	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
25	GP-Fit 60v	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
26	Cabos K2	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
27	Men Sterona	Gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
28	Thực phẩm bổ sung BONLAC PRO GOLD	Lon	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

29	Provicin	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
30	Kalglufuta	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
31	Sperdiman	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
32	HT Tavir	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
33	Kidney care	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
34	Gokiny	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
35	Hepastrong Amino	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
36	Egocare	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
37	MT- Safliva	lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
38	Hyplus	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
39	Glumitra	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
40	Flex ASU	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
41	Breakout	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
42	Citimina 500	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
43	Gamina	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
44	Amtox	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
45	Aime'e	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

46	Nutrimax VD	gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
47	Sezin gold MV	ống	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
48	Canxi Nano D3	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
49	Cancel plus 900g	Lon	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
50	Tone gold 900g	Lon	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
51	DeliKost Q10 + Vitamine	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
52	Eucomix-M	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
53	Thực phẩm dinh dưỡng DELISOUP	Hộp	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
54	Thực phẩm dinh dưỡng FOMEAL BASIC SOUP	Hộp	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
55	THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NAVIE CERNA	Hộp	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
56	Thực phẩm dinh dưỡng y học FOMEAL	Hộp	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
57	Intesta	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
58	B12 Energy Max	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
59	Hemotil Plus effervescent tablet	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
60	PS-IQ	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
61	E-gluta	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
62	Fortimel Protein Strawberry	Chai	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

63	Forticare Cappuccino 125ml	Chai	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
64	Forticare Orange & Lemon 125ml	Chai	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
65	Fortimel Powder Vanilla	Lon	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
66	Nutrison Powder 430g	Lon	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
67	Rexal forte	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
68	Osteoblock	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
69	Brocan	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
70	Lalumax	gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
71	Citivit	ống	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
72	Citiglu	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
73	Glurover	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
74	Akasoli Ultra Albumin	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
75	NQV-Daily SG	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
76	Mosaga	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
77	Preflex	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
78	Albuglucan .	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

79	Aprovin plus AM	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
80	Aprovin plus PM	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
81	Cic - Zin C	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
82	Men tiêu hóa + chất xơ hòa tan Gas Tro Zym	gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
83	Pycno - T	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
84	Viên nang Pro-HC	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
85	Uro care	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
86	Tubocal - S	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
87	Kalglu - Ts	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
88	HQ plus	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
89	Aroretic	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
90	Hbimin	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
91	Hbrain	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
92	Neuro AI	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
93	GS Care	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
94	Habos Kapseln	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
95	Litho plus	Hộp	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
96	Pac - Control	Gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

97	Fertibest	Gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
98	VIETLIFE INFLAPAIN (Viên nang mềm)	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
99	Vietlife Bình An nano	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
100	Cebrium	viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
101	Vernient	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
102	Cereviha	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
103	Ticoban	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
104	Levaso	gói	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
105	Iverlus	Viên	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
106	Memotine 60v	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
107	Adam plus 30v	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
108	Menato	Lọ	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN⁽¹⁾

Bên mời chào giá liệt kê danh mục các dịch vụ liên quan để thực hiện gói mua sắm theo bảng sau:

STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời chào giá	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ ⁽²⁾
1	<i>Ghi nội dung dịch vụ 1</i>				
2	<i>Ghi nội dung dịch vụ 2</i>				
..					
n	<i>Ghi nội dung dịch vụ n</i>				

Ghi chú:

(1) Trường hợp không có yêu cầu dịch vụ liên quan thì Bên chào giá không làm Biểu này.

(2) “Ngày hoàn thành dịch vụ” phải hợp lý, phù hợp với “Yêu cầu về thời gian giao hàng” tại Mẫu số 01A.

BẢNG TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Đơn vị chào giá đề xuất thời gian giao hàng phù hợp với yêu cầu của Bên mời chào giá

STT	Thời gian giao hàng theo yêu cầu của bên mời chào giá	Thời gian giao hàng do Đơn vị chào giá đề xuất
	Trích xuất từ Mẫu số 01A	

TÊN CÔNG TY.....

Địa chỉ :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢNG CHÀO GIÁ

TT	Tên thương mại	Tên thành phần, nồng độ, hàm lượng	SDK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá trước VAT	Thuế VAT (%)	Đơn giá sau VAT (VNĐ)	Tuổi thọ
1											
2											

Tổng số : khoản

Báo giá có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày báo giá.

Ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC CÔNG TY


BẢNG CHÀO GIÁ CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN ⁽¹⁾

STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (3) x (7)
1							
2							

Ghi chú:

(1) Trường hợp không có yêu cầu dịch vụ liên quan thì Bên chào giá không làm Biểu này.

Các cột (1), (2), (3), (4), (5), (6) Trích xuất từ Mẫu số 01B

Cột (7) nhà thầu chào (bao gồm tất cả các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có)).

ĐƠN CHÀO GIÁ ⁽¹⁾

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói: _____ [ghi tên gói theo thông yêu cầu báo giá]

Kính gửi: *Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức*

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên đơn vị chào giá], cam kết thực hiện Cung cấp thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện năm 2023 theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số danh mục là _____ [Ghi số danh mục tham gia chào giá] cùng bảng chào giá kèm theo.

Ngoài ra, chúng tôi tự nguyện giảm giá chào với tỷ lệ phần trăm giảm giá là _____ [Ghi tỷ lệ giảm giá, nếu có].

Giá chào sau khi trừ đi giá trị giảm giá là: _____ (đã bao gồm toàn bộ thuế, phí, lệ phí (nếu có)).

Hiệu lực của báo giá: _____ [Điền ngày, tháng, năm]

Chúng tôi cam kết:

1. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
2. Đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm hết hạn nhận báo giá.
3. Những thông tin kê khai trong báo giá là trung thực.
4. Trường hợp được lựa chọn là nhà cung cấp hàng hóa cho Nhà thuốc Bệnh viện, báo giá tạo thành thỏa thuận ràng buộc trách nhiệm giữa hai bên cho tới khi hợp đồng được ký kết.

Ghi chú:

(1) Đơn chào giá được ký bằng chữ ký của đơn vị chào giá khi nộp báo giá.

Chương III. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung

- Tên Hồ sơ : Cung cấp thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng phục vụ cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện năm 2023.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.
- Nguồn vốn: Nguồn thu Nhà thuốc.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng.

2. Yêu cầu về kỹ thuật:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Pediasuare vani 400g	Tinh bột bắp thủy phân, ĐẠM (đạm sữa cô đặc, đạm đậu nành tinh chế), đường sucrose, DẦU (dầu hướng dương giàu oleic, dầu đậu nành, dầu hạt cải, dầu MCT (triglyceride chuỗi trung bình), fructo-oligosaccharid (prebiotic), KHOÁNG CHẤT (kali clorid, canxi phosphat, magiê phosphat, natri citrat, kali phosphat, kali citrat, canxi carbonat, natri clorid, sắt sulfat, kẽm sulfat, mangan sulfat, đồng sulfat, kali iodid, crôm clorid, natri selenit, natri molybdat), lecithin đậu nành, hương vani tổng hợp, L-arginin, acid docosahexaenoic từ dầu C. cohnii, cholin clorid, VITAMIN (acid ascorbic, dl-alpha tocopheryl acetat, d-canxi pantothenat, niacinamid, pyridoxin hydroclorid, thiamin hydroclorid, riboflavin, Vitamin A palmitat, acid folic, phylloquinon, biotin, menaquinon-7 (Vitamin K2 tự nhiên), Vitamin D3, cyanocobalamin), ascorbyl palmitat, taurin, m-inositol, L-camitin, Lactobacillus acidophilus (pro biotic), hỗn hợp tocopherol.
2	Ensure gold 400g	Tinh bột bắp thủy phân, sucrose, DẦU THỰC VẬT (dầu hướng dương giàu oleic, dầu đậu nành, dầu hạt cải), natri caseinat, đạm đậu nành tinh chế, oligofructose, đạm whey cô đặc, KHOÁNG CHẤT (kali citrat, tricanxi phosphat, magiê sulfat, magiê clorid, kali clorid, natri citrat, dikali hydrophosphat, natri clorid, canxi carbonat, kali hydroxid, sắt sulfat, kẽm sulfat, mangan sulfat, đồng sulfat, crôm clorid, kali iodid, natri molybdat, natri selenat), canxi β -hydroxy- β -methylbutyrat monohydrat (CaHMB), hương vani tổng hợp, cholin clorid, taurin, l-carnitin, VITAMIN (acid ascorbic, ascorbyl palmitat, vitamin E, hỗn hợp tocopherol, canxi pantothenat, niacinamid, pyridoxin hydroclorid, riboflavin, thiamin hydroclorid, vitamin A palmitat, vitamin D3, acid folic, beta caroten, phylloquinon, biotin, cyanocobalamin).

[Handwritten signature]

3	Mec 3B	Magie lactat 200mg ; Thiamin HCl 1,95mg; Pyridoxin HCl 1,8mg; Methylcobalamin 0,75mcg.
4	Hana - B6 10ml	Magie lactat 300mg, Pyridoxin 3mg
5	Hana Abumin	Albumin 250mg, L-Arginin 27,5mg, Cao xuyên tim 20mg, L-isoleucine 15,3mg, L-cystine 11,2mg, L-methionite 10,5mg, L-alanine 9,2g, DHA 43,8mcg
6	Glutamine Active	L – Glutamine (250mg) + Glutathione (150mg) + Vitamin C (10mg) + Vitamin E (5mg) + Kẽm gluconate (5mg) + Beta carotene (2mg) + Selen (20mcg)
7	Maxvir	Trong 1 gói chứa: L- Carnitine Tartarate 2000mg, Fructose 1000mg, Vitamin C (ascorbic acid) 90mg, Heptahydrate Kẽm Sunfat 44,246mg, men Selen hữu cơ 25mg, Coenzyme Q10 20mg, Folate 200µg, Vitamin B12(Cyanocobalamin) 1,5µg.
8	BI-JCARE MAX	Natri1,68 mg Vitamin D3 (Cholecalciferol)12,5 mcg Calcium (canxi cacbonnat)60 mg Glucosamine Sulfate 2KCl1000 mg Chondroitin Sulfate300 mg MSM (Methylsulfonylmethane)180 mg Boswellia Serrata (Gum Resins) Ext. 50% SE - Boswellic Acids)170 mg Hyaluronic Acid60 mg Hydrolyzed Collagen (Bovine) Type-I)60 mg Undenatured Collagen Type-II (Chicken Sternum))60 mg Bromelain 80 GDU/g)40 mg Devils Claw Root Powder40 mg Ginger Root Powder.....20mg Turmeric Root Ext. 95% Total Curcuminoids .10 mg

9	Bi-Cozyme Max	Nattokinase 20,000 FU/g50 mg Papain 2,000 USP/mg105 mg Bromelain 2,400 GDU/G100 mg Protease 500,000 HUT/g.....2 mg Rutin Complex 95% - Sophora Japonica L.120 mg White Willow Bark Extract (15% Salicin) Salix alba L100 mg Coenzyme Q1060 mg Quercetin - Sophora Japonica L.....100 mg Resveratrol 50% - Polygonum cuspidatum.100 mg Ginko biloba Extract 24%60 mg Horse Chestnut Seed extract 20% - Aesculus chinensis Bunge3 mg
10	Oncocess RX	Yeast Beta Glucan 100 mg Sta-Immue50 mg Graviola Annona Muricata150 mg Ganoderma Lucidum.....150 mg Garcinia mangostana75 mg
11	Bi-CogniMax	Citicoline 500 mg Pyrroloquinoline Quinone 10 mg Ginkgo Biloba (bạch quả) 40 mg
12	Super Power Neuro Max	Cognizin Citicoline400 mg Phosphatides (Phosphatidylserine + Phosphatidylcholine)153 mg Acetyl L-Carnitine HC140 mg Alpha Lipoic Acid22 mg CoQ10.....30 mg Taurine.....110 mg L-Glutamine125 mg Blueberry Fibers20 mg
13	Super power Uriclean	Cranberry fruit 12:1 1200 mg Chanca Piedra 300 mg Purple Corn Exact 11% 30 mg Vitamin C 60 mg
14	King seal	L-Arginine.....800mg Orchic Substance.....500mg Oyster Extract Power.....66.8mg Saw Palmetto.....116mg Guarana PE.....234mg Damiana.....5mg Muira Puama.....16.6mg Sarsaparilla.....0.85mg Cranberry.....20mg Royal Jelly Power.....7.3mg Egg Albumin.....66.8mg Boron.....2mg Niacin.....50mg

		Vitamin E.....68.8mg Pyridoxine HCL.....8.5mg Zinc.....16.6mg Lecithin.....44mg Vitamin C.....16.6 mg
15	Suveal Magne-Fer	Magnesium 300mg, Fer 14mg, Vitamin B6 1,4mg
16	Memoptic	Citicoline 200mg, Ginkgo Biloba (extrait 40,0mg dontginkoflavonoides 9,6mg), Magnesium 150mg, Zinc....1,5mg, Vitamine B5 0,9mg
17	Tendoactive	Trong 2 viên nang mềm chứa: Mucopolysaccharides (chondroitin sulfate): 440 mg, Collagen type I (dạng thủy phân): 80 mg, Vitamin C (axit L-ascorbic): 60 mg, Mangan (Mangan (II) sulfate 1-hydrate): 0,6 mg. Phụ liệu: Dầu đậu nành, gelatin, chất phụ (E-422), chất làm đặc (E-471), chất nhũ hóa (lecithin đậu nành), chất tạo màu (E-150c, E-171), chất chống oxy hóa (E-321)
18	Safvex 3g	Fructo Oligosaccharide 2000mg, Lactobacillus acidophilus , Bacillus Claussi, L-Lysine 40mg, Kẽm gluconat 7mg, Sorbitol 25mg
19	Men vi sinh Bifina R	Lợi khuẩn Bifidobacteria 2,5 tỷ cfu; Lactobacillus Acidophilus và Lactobaciluls gasseri 1 tỷ cfu; Đường đơn Oligosaccharide
20	Primerx	Albumin 250mg, Whey protein thủy phân 50mg, L-arginine base 25mg, Natri acid deoxyribonucleic 12,5mg, acid ribonucleic 12,5mg, L-cysteine base 12,5mg, L-alaninie 10mg, L-methionine 10mg, Zinc 7,5mg, Selenium 15mcg
21	Gold-H	L-Glutathione 250mg, Cao khô nấm linh chi (10% polysaccharides) 100mg, Cao khô kế sữa (75% silymarine) 100mg, Methyl sulfonyl methan 100mg, Cellulose microcrystalline, Tinh bột bắp, Magnesium stearat vừa đủ 1 viên
22	Citi-active	Cao khô lá bạch quả 200mg, Citicolin 100mg, Phosphatidylcholine 20mg, cao khô thân rê và rễ cây nữ lang 40mg, Vitamin B6 2,8mg, magie 100mg
23	Gotosan TW 3	Nấm đông trùng hạ thảo: 100 mg; Nhân sâm: 50 mg; Cao Bạch tật lê: 300 mg; Cao bá bệnh : 250 mg; Cao ba kích: 100 mg; L-Carnitine fumarate:180 mg; L-Arginine hydrochloride:50 mg; Kẽm gluconat:20 mg; Vitamin C:30 mg; Coenzyme Q10:10 mg ; Acid folic: 250 mcg ; Selenium: 30 mcg;Vitamin B12:2 mcg
24	Imunique	Setria Glutathione 500mg, Selen 60mcg, Kẽm 15mg

25	GP-Fit 60v	Albumin: 500mg, Zinc:15mg, Selenium 30mcg, DNA 25mg, RNA 25mg, Hydrolized Protein 100mg, L-Cysteine 25mg, L-Arginine 50mg, L-Alanine 20mg, L-Methionine 20mg, L-Isoleucine 25mg. Phụ liệu : Vegetable Cellulose, Gelatin, Stearic Acid, Magnesium Stearate, Silica vừa đủ 1 viên.
26	Cabos K2	Bột tảo đỏ (Lithothamnium calcareum) (30% Canxi) : 500,4mg, Kẽm bisglycinate 50mg, Menaquinone (0,2% Vitamin K2) : 5,63ng, Vitamin D3 0,005mg
27	Men Sterona	L- Carnithine (tartrate) 1.725g, Acetyl L- Carnithine 0.5g, Fructose 1g, Selenium 50mcg, Coenzyme Q10 20mg, Vitamin C 90mg, Zinc 10mg, Folic Acid 200mcg, Vitamin B12 0.5mcg
28	Thực phẩm bổ sung BONLAC PRO GOLD	Sữa bột béo, Đạm whey cô đặc, Isomalt, Chất xơ (FOS), MUFA, PUFA, HMB, Sữa non(IgG, Lactoferrin), Lysine HCL, Taurine, Choline, DHA, L-Arginin, Methionin, Beta-Glucan, Đông trùng hạ thảo, Chiết xuất tổ yến (Bird's nest extract-P), Bột óc chó, Enzyme (Protease, Amylase, Cellulase, Lipase, Lactase), Vitamin (Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin K2 (MK7), Vitamin C, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B3, Vitamin B5, Vitamin B6, Vitamin B12, Axit folic, Biotin, Vitamin E). Khoáng chất (Canxi carbonate, Canxi từ tảo biển đỏ (Aquamin F), Kali iodua, Sắt sulphat, Kẽm sulphat, Mangan sunphat, Magie phosphat, Natri Selenit, Natri Clorid, Clorid, Phospho phosphate, I-ốt, Selen). Hương sữa và hương vani tổng hợp dùng trong thực phẩm.
29	Provicin	HMB Calcium 100mg, Nano curcumin 20mg, Papain 20mg, Collagen 20mg, Kẽm gluconate 15mg, Vitamin B5: 50mg, Vitamin C 25mg
30	Kalglufuta	Glutathione 500mg, Kẽm 30mg, Coenzyme Q10 30mg, Vitamin E 20IU, Vitamin A 2000IU, Beta-glucan 5mg
31	Sperdiman	L-Carnitine: 400mg, L-Arginine HCl: 110mg; Extract Maca (Lepidium meyeri): 250mg; Extract Daniana (Turera Aphrasiaca) : 250mg; Extract Carod (Ceratonia Siliqua L.) 10mg; Magnesium: 5mg
32	HT Tavis	Silymarin 210mg, Arginine 40mg, Methionin 60mg, Glutathion 50mg, Inositol 30mg, Vitamin E 10mg, Vitamin B1 4mg, Vitamin B6 4mg, Vitamin B15 4mg
33	Kidney care	Calcium 50mg, L histidin base 72,067mg, L isoleucin 67,967mg, L leucin 106,767mg, L-Lysine 97mg, L-Methionine 106,767mg, L-Phenylalanine 106,767mg

34	Gokiny	L-Methionin 65mg, L-Phenylalanin 60mg, L-Tyrosin 50mg, L-Histidin 50mg, Calcium carbonat 50mg, L-Leucin 50mg, L-Lysin HCl 50mg, L-Valin 50mg, L-Isoleucin 45mg, L-Threonin 25mg, L-Tryptophan 15mg.
35	Hepastrong Amino	L-ornithin hydrochlorid 250mg, Cholin bitartrat (cholin 41,3%) 200mg (cholin 82,6mg), L- methionin 25mg, L-arginin hydrochlorid 25mg
36	Egocare	Glutathione 500mg
37	MT- Safliva	Beta glucan 500mg
38	Hyplus	Albumin 500mg, Glutathion 20mg, Hydrolyzed Peptide 30mg, betaglucan 25mg, L-arginin 13,5mg, L-Isoleucine 7,5mg, L-Cystein 5,5mg, L-methionin 5mg, L-Alanin 4,5mg
39	Glumitra	Trong 3 viên nang cứng chứa: Glucosamine HCl: 1500 mg, Methylsulfonylmethane (MSM): 500 mg, Magie carbonate (Chứa Magie 20 mg): 100 mg, Vitamin B6 (pyridoxine HCl) : 6 mg, Collagen type II: 200 mcg, Chondroitine sulfate: 200 mcg, Canxi citrate (chứa canxi 42 mcg): 200 mcg, Nghệ CurcurougeTM (40% Curcumine): 200 mcg, , Vitamin D3 (Cholecalciferol): 100 IU (2,5 mcg). Phụ liệu: Vỏ nang: gelatin bovine, chất tạo phồng: magie stearate (E470B)
40	Flex ASU	Trong 1 viên chứa: Glucosamine HCL 500mg, Natri Chondroin Sulfate 117mg, Bột bơ đậu tương Unsaponifiabled (ASU powder) 100mg, Collagen loại II 25mg, Chiết xuất lá trà Camellia Sinensis 17mg, Chiết xuất Nhũ Hương Ấn Độ [3-O-Acetyl-11-Keto-Boswellic Acid (AKBA)] 17mg. Phụ liệu: Gelatin, Titan dioxit, Silicon Dioxit, Magie Stearat.

41	Breakout	<p>1 viên nang. Chiết xuất Hàu (vỏ) (<i>Crassostrea gigas</i>, nhuyễn thể) (4:1): 200 mg, Taurine: 150 mg, Chiết xuất khô quả Cọ lùn (<i>Serenoa repens</i> (W.Bartram) Small) (25% axit béo): 100 mg, Chiết xuất khô Bạch tật lê (<i>Tribulus terrestris</i> L.) (40% saponin): 50 mg, Chiết xuất khô rễ Nhân sâm (<i>Panax ginseng</i> C.A. Mey.) (10% ginsenosides): 50 mg, chiết xuất khô lá Tầm ma (<i>Urtica dioica</i> L) (1% silica): 50 mg, Kẽm (từ kẽm oxit): 5 mg Phụ liệu: Viên nang (vỏ nang: gelatin, chất tạo màu: canxi carbonate), chất độn: cellulose vi tinh thể, chất chống đông vón: magie stearat có nguồn gốc thực vật và silicon dioxide.</p>
42	Citimina 500	<p>Trong 1 viên chứa: Citicoline (90%): 500mg, Choline: 50mg, Coenzyme Q10: 10mg Phụ liệu: Hydroxypropyl methyl cellulose (E464), Microcrystalline cellulose (E460 (i))</p>
43	Gamina	<p>Trong 1 viên chứa: Citicoline Complex (Citicoline BCAA Amino Acid Instantized) (Citicoline 18%) 500mg, Bạch quả (<i>Ginkgo Biloba</i>) 55mg, Phosphatidylserine complex 50mg Phụ liệu: Microcrystalline Cellulose, Silicon Dioxit, Magie Stearat.</p>
44	Amtox	<p>Trong 1 viên chứa: Glutathione (glutathione amino acid) 500mg, Vitamin B1 (Thiamine mononitrate) 1mg, Vitamin B2 (Riboflavin) 1mg, Vitamin B6 (pyridoxine HCL) 1mg, Axit Folic 200mcg, Selen (L-Selenomethione) 50mcg. Phụ liệu: Magie stearat, Silicon dioxit, bột gạo.</p>
45	Aime'e	<p>Glutathion 300mg; Alpha lipoic Acid 50mg; Vitamin E 150mg</p>
46	Nutrimax VĐ	<p>L-Lysine 233mg, Canxi carbonate 180mg, L-Argine 177mg, Taurine 150mg. Vitamin B6, B1, A...</p>
47	Sezin gold MV	<p>Kẽm 6mg, Selen 11mcg, Betaglucan 25mg, Tryptophan 75mg, L-Lysin 500mg, Vitamin B1 1,5mg</p>
48	Canxi Nano D3	<p>Canxi Nano 500m, Vitamin D3 300UI, Vitamin K 2 200mcg..</p>
49	Cancel plus 900g	<p>Năng lượng: 420 Kcal Chất đạm: 18g Chất béo: 12g Chất bột đường: 60g FOS: 4000mg Glucosamine: 505mg Collagen Type II: 28.5mg Chondroitin: 100mg Axit Hyaluronic: 3mg Ca HMB: 100mg</p>

		HMB: 80mg Lysine: 400mg Choline: 150mg Các Vitamin và khoáng chất khác
50	Tone gold 900g	Trong 100g có: Năng lượng : 452 Kcal Chất đạm: 19g Chất béo: 16g Chất bột đường: 58g MUFA: 4.5g PUFA: 1.5g Chất xơ: 3.5g Arginine: 1200mg Taurine: 40mg Lysine: 1200mg Omega 3: 54mg Omega 6: 450mg Các vitamin và khoáng chất.
51	DeliKost Q10 + Vitamine	Coenzyme-Q10 90mg (18,6%), Vitamin C 60mg, Kẽm 5mg, Vitamin E 12mg, Vitamin B6 1,4mg, Vitamin B2 1,2 mg , Vitamin B12 2,5 µg
52	Eucomix-M	Methylsulfonylmethane (MSM) 375mg, Herbal extract 200mg
53	Thực phẩm dinh dưỡng DELISOUP	Thành phần dinh dưỡng trong 250ml: - Năng lượng: 250 kcal - Protein (Chất đạm): 8.3 g đạm từ động vật -thực vật - Lipid (Chất béo): 8.3 g - Carbohydrate: 36.3 g - 24 vitamin và khoáng chất - Chứa chất béo MCT
54	Thực phẩm dinh dưỡng FOMEAL BASIC SOUP	Thành phần dinh dưỡng trong 250ml: - Năng lượng: 250 kcal - Protein (Chất đạm): 9.5 g đạm từ động vật -thực vật - Lipid (Chất béo): 8.3 g - Carbohydrate: 34.3 g - 18 acid amin, trong đó 9 acid amin thiết yếu - 20 vitamin và khoáng chất - Chứa chất béo MCT

55	THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NAVIE CERNA	<p>Thành phần dinh dưỡng trong 250ml:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lượng: 250 kcal - Protein (Chất đạm): 12.5 g đạm từ động vật -thực vật - Lipid (Chất béo): 7.8 g - Carbohydrate: 32.5 g - 26 vitamin và khoáng chất - 9 acid amin thiết yếu - Chất xơ tự nhiên. <p>Chỉ số đường huyết thấp</p>
56	Thực phẩm dinh dưỡng y học FOMEAL	<p>• Thành phần dinh dưỡng trong 237ml:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lượng: 237 kcal - Protein (chất đạm) : 11.3 g đạm peptide từ động vật và thực vật - Lipid (chất béo): 7.8 g - Carbohydrate: 31 g - 18 acid amin, trong đó 9 acid amin thiết yếu - 20 vitamin và khoáng chất - Chứa chất béo MCT
57	Intesta	Sodium Butyrate 150mg
58	B12 Energy Max	Mỗi lọ 10 ml chứa: Nắp lọ có chứa bột: L-Carnitine 200mg 10 ml dung dịch: L-Arginine HCl 100mg tương đương L-Arginine 82,69mg, L-glutamine 60mg, L-Threonine 10mg, Vitamin B12 (Cyanocobalamine) 2,5mcg
59	Hemotil Plus effervescent tablet	L-Arginine 2500mg, L-carnitine (L-Carnitine tartrate) 500mg, Myo-Inositol 200mg, Coenzyme Q10 5mg, Kẽm (Kẽm sulfat) 12,5mg, Lycopene 2,5mg
60	PS-IQ	Phosphatidylserine: 25mg, DHA:50mg, EPA:10mg, Evening Primrose Oil: 150mg, Gamma-linolenic acid: 15mg, Linoleic: 97mg, Vitamin E:10mg
61	E-gluta	Glutathione 500mg
62	Fortimel Protein Strawberry	Đạm sữa bò (47,35%), nước (16,5%), maltodextrin, sucrose, dầu thực vật (dầu hạt cải, dầu hướng dương), magnesi orthophosphat, chất nhũ hóa (lecithin đậu nành), hương dâu giống tự nhiên,...
63	Forticare Cappuccino 125ml	Protein, carbohydrat, chất béo, chất xơ, vitamin, khoáng chất..
64	Forticare Orange & Lemon 125ml	Protein, carbohydrat, chất béo, chất xơ, vitamin, khoáng chất..

65	Fortimel Powder Vanilla	Xiro glucose, protein đậu nành, dầu thực vật (dầu hạt cọ, dầu hướng dương, dầu hạt cải), sucrose, caseinate (từ sữa bò), galacto-oligosaccharide (từ sữa bò),...
66	Nutrison Powder 430g	Đạm 18,2g, Chất béo 18,2g, carbohydrat 56,4g, Đường 8,7g, chất xơ 2,6g, Vitamin A, D3, E....
67	Rexal forte	Bromelain 2500GDU, Papain 33mg,
68	Osteoblock	Canxi : 500mg, kẽm 5mg, Magan 1mg, Vitamin D3, Vitamin K2
69	Brocan	Beta - glucan 100mg, MSM 100mg, Bromelain 50 mg, Papain 50mg, rutin 10mg...
70	Lalumax	Lactobacillus acidophilus, Bacillus subtilis, Streptococcus, enzym amylase , Pepsin, betaglucan...
71	Citivit	Calci carbonate nano 1200mg, Clacium gluconate 100mg, L-lysine 100mg, Taurine 100mg, L - argine 60mg, Thymomodulin 10mg, vitamin B1, B5, V, D
72	Citiglu	Glutathion 500mg, Arginin 200mg, Phosphatidyl serin 250mg, citicolin 500mg, Ginko biloba 60mg, vitmain B1,6,12..., coenzym Q10...
73	Glurover	Glucosamin 1500mg, MSM 300mg, Omega 3 300mg, Coenzym Q10 150mg, Chondroitin 100mg, Glutathion 60mg, Ginkgo biloba 50mg...
74	Akasoli Ultra Albumin	Albumin 500mg, Hydrolyzed Peptides 120mg, L- Isoleucine 30mg, L- Methionine 20mg, L- Alanine 20mg, L- Arginine 55mg, L- Cystine 25mg, DNA 25mg, RNA 25mg, vừa đủ 2 viên.
75	NQV-Daily SG	Glutathione 500 mg, Selenium 200 mcg, Vitamin C 60mg, Vitamin E 30 IU, Vitamin A 2000 IU
76	Mosaga	Beta Glucan 50mg - Colostrum 100 mg - Arabinogalactan(larch) 250mg - Elderberry fruit extract 50mg - Nấm Maitake 50mg - Nấm Shiitake 50mg
77	Preflex	Collagen Peptide 100mg, Proteoglycan 5mg, Axit Hyaluronic 5mg, Ceramide 1 mg, Glucose 1mg.
78	Albuglucan .	Abumin (80% protein) 500mg, Betaglucan 100mg, ...
79	Aprovin plus AM	Trong 1 viên Aprovin Plus AM có chứa: Coenzyme Q10 (100mg), L-Carnitine Tartrate (100mg), N-Acetyl Cysteine (100mg),...
80	Aprovin plus PM	Trong 1 viên Aprovin Plus PM có chứa: Vitamin C (200mg), Coenzyme Q10

81	Cic - Zin C	Vitamin C (axit L-ascorbic, natri-L-ascorbic): 80 mg Kẽm (kẽm citrat trihydrat): 15mg
82	Men tiêu hóa + chất xơ hòa tan Gas Tro Zym	Protease: 3000IU Amylase: 3000IU Lipase: 240 IU Inulin: 150mg
83	Pycno - T	Pycnogenol 40mg
84	Viên nang Pro-HC	L-Glutathione 300mg
85	Uro care	Vaccinium Macrocarpon (Nam Việt Quất): 200mg
86	Tubocal - S	Tricanxi photphat 300mg, Tào đỏ 150mg, Canxi citrate 47,5mg, Vitamin D3 250IU, Vitamin K2 5µg
87	Kalglu - Ts	Glutathion 250mg, Kẽm oxit 30mg, Coenzym Q10 15mg, Vitamin A 1000IU, Vitamin E 10IU
88	HQ plus	Trinh nữ hoàng cung 1500mg, Hải tảo 500mg, Kế đầu ngựa 500mg, Hoàng cầm 300mg, Hoàng kỳ 300mg, Tam thất 100mg, Xạ đen 80mg, Curcumin 95% 20mg
89	Aroretic	Chiết xuất Kim Tiền Thảo 80mg, Chiết xuất râu mèo 80mg, Chiết xuất Bạch mao căn 80mg, Chiết xuất Đỗ trọng 60mg, L-carnitine fumarate 40mg, Chiết xuất chuối hột 32mg, Chiết xuất Hoàng kỳ 24mg, Vitamine B6 1,2mg, Bromelain 30GDU, Phụ liệu...
90	Hbimin	Albumine -500mg, Beta-glucan -18mg, L-cysteine -2,7mg, L-isoleucine 6,7mg, L-glutamine -3 mg, L-alanine -3mg, L-arginine -3 mg, L-methionine -7mg
91	Hbrain	Phosphatidyl Choline 25% - 300mg, Ginkgo Biloba - 120mg, Coenzym Q10 - 10mg
92	Neuro AI	Gamma aminobutyric acid (GABA) - 200mg , Citicolin sodium-100mg, Phosphatidyl -L-Serine 50% - 50mg , Alpha lipoic acid -30mg, L-carnitin fumarat-10mg, Ginkgo biloba - 5mg, Taurin- 5mg, Vitamin B6-1300mcg, Vitamin B1- 1200mcg, Vitamin B12- 50mcg
93	GS Care	Glutathione 300mg, Beta glucan 50mg, Selen 10mcg, Vitamin E 20IU, Thiamin B1 2mg, Riboflavin 2mg, Pyridoxin 2mg
94	Habos Kapseln	Glucosamin sul fat 500mg, Chondroitin sulfat 50mg, Collagen thủy phân 50mg, Chiết xuất Nhũ hương 30mg, Acid hyaluronic 20mg, Phụ liệu : Gelatin, chất chống đông vón

95	Litho plus	Bột canxi lithothamnium 510mg, Magesium 50mg, Kẽm gluconat 2mg, Vitamin D3 150UI
96	Pac - Control	Chiết xuất xô thơm (Salvia officinalis) (4:1) 25mg, Chiết xuất nam việt quất (Cranberry extract) 1200mg chiếm 6% proanthocynidin (tương ứng proanthocynidin 72mg), D-Mannose 140mg
97	Fertibest	L-carnitine tartrate 2000mg, Arginine 500mg, Vitamin C (acid ascorbic) 180mg, Citrulline 50mg, Coenzym Q10 10mg, Selenium (Sodium Selenite) 100mcg, Kẽm (Kẽm oxid) 10mg, Folic acid 400mcg, Vitamin B12 (Cyanocobalamin) 1,5mcg
98	VIETLIFE INFLAPAIN (Viên nang mềm)	Nano Glucosamin NDN: 60mg Nano Chondroitin NDN: 50mg Nano Curcumin NDN: 20mg Nano Ginger NDN: 0.5mg Phụ liệu: Gelatin, Sorbitol, dầu đậu nành, dầu cọ, lecithin, glycerol sáp ong trắng vừa đủ 1 viên.
99	Vietlife Bình An nano	Nano các loại dược liệu công nghệ Solid - Lipid: - Nano Ginko Biloba NDN (Flavon Glycosid 6%) : 250mg - Nano Panax notogingseng saponin NDN: 125mg - Nano Rutin NDN (Rutin 20%): 25mg - Phụ liệu: gelatin, sáp ong trắng, Sorbitol, dầu đậu nành, dầu cọ, lecithin, glycerol
100	Cebrium	68mg Neuropeptide và amino acid dưới dạng peptone từ protein não lợn và các phụ liệu : Lactose, gelatine, tinh bột ngô, magnesi stearate, silicon dioxide, chất tạo màu (titanium dioxide, iron oxide)
101	Vernient	Albumin trứng, DNA, RNA, Hydrolyzed Protein, L-Cysteine, L-Arginine, L-Alanine, L-Methionine, L-Isoleucine , Kẽm, Selen
102	Cereviha	Peptide não lợn 50mg + Omega 3 :500mg
103	Ticoban	Mỗi viên nang chứa: Citicolin 300mg, chiết xuất lá bạch quả(Ginkgo biloba L.) chứa ginkgo flavonglycoside 3% 40mg, magnesium oxide 15mg, Vitamin B6(Pyridoxin hydrochlorid) 8mg, Vitamin B1(Thiamin hydrochlorid) 3mg...
104	Levaso	Trong 2 gói bột chứa: L-Isoleucine 952mg, L-Leucine 1904mg, L-Valine 1144mg
105	Iverlus	Glutathione 500mg, Vitamin C 50 mg, L-ornithine 50 mg, Vitamin E 10 IU, Kẽm 15 mg
106	Memotine 60v	Choline bitartrate 125mg, ginkgo biloba 120mg, Nattokinase 12mg, Citicoline 3000mcg
107	Adam plus 30v	chiết xuất cây bách bệnh, axit folic+vtm

108	Menato	L-arginine 200mg, chiết xuất dâm hương hoặc 60mg, chiết xuất rễ cây Macca 60mg, chiết xuất Bạch tật lê 60mg, chiết xuất bạch quả 20mg, DHEA 15mg, kẽm 15mg, Niacin 10mg, Vitamin B6 4mg, acid folic 400mcg
-----	--------	--

3. Yêu cầu khác về hồ sơ sản phẩm:

3.1 Bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm và đăng ký bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm hoặc Bản tự công bố sản phẩm hoặc Bản công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm - còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp.

3.2 Catalog sản phẩm (mẫu nhãn, tờ hướng dẫn sử dụng)

3.3 Bản sao phiếu kiểm nghiệm của lô hàng và các tài liệu kèm theo

3.4 Bản sao ít nhất 01 hóa đơn tài chính hoặc hợp đồng hoặc hợp đồng hoặc nghiệm thu thanh lý hợp đồng bán sản phẩm đó.

3.5 Bản cam kết theo mẫu 05

Phương thức giao nhận: Hàng hóa được giao theo yêu cầu gọi hàng của Bệnh viện. Khi giao hàng, Bên bán xuất hóa đơn cho Bệnh viện. Chi phí vận chuyển, bốc xếp hàng hóa do Bên bán chịu.

4. Kiểm tra và thử nghiệm

Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư (Bên A) có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Bên A tiến hành kiểm tra hàng hóa tại thời điểm giao nhận tại kho của bên A. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và nhà thầu (Bên B) phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan

do Bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B.

Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại : Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.

CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢN CAM KẾT**Kính gửi: BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC**

Công tyxin cam kết về Hồ sơ báo giá như sau:

I. VỀ HỒ SƠ

1. Thông tin ghi trong hồ sơ báo giá là chính xác.
2. Cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế đối với nhà nước, cam kết không bị kết luận có tình hình tài chính không lành mạnh, phá sản hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả hoặc đang trong quá trình giải thể.
3. Tất cả các mặt hàng tham trong báo giá đều đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo luật pháp và các quy định hiện hành của nhà nước, có giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực.
4. Cam kết vật tư tiêu hao có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ nhãn và hướng dẫn sử dụng đúng quy định.

II. CUNG ỨNG

1. Cung ứng kịp thời, chính xác theo đúng tiến độ cung cấp (BẢNG TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN).
2. Cung ứng đúng về tên hàng hóa, yêu cầu kỹ thuật, quy cách, đơn vị, đơn giá, tuổi thọ, hạn sử dụng, nước sản xuất, hãng sản xuất như trong kết quả lựa chọn.
3. Cung ứng đảm bảo về chất lượng, đảm bảo điều kiện bảo quản, đủ về số lượng theo đặt hàng của Bệnh viện.
4. Trong trường hợp Công ty không có cung ứng hoặc cung ứng không đúng với hàng mẫu đã gửi đến Bệnh viện để đánh giá, Công ty phải có công văn giải trình và xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về mặt tài chính theo điều khoản phạt vi phạm hợp đồng đã ký kết với Bệnh viện.
5. Về hạn sử dụng của hàng hóa tại thời điểm giao hàng:



Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa tính từ thời điểm cung ứng cho Bệnh viện phải bảo đảm:

Hạn sử dụng của hàng hóa tối thiểu còn 12 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng trên 02 năm, tối thiểu 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến 02 năm và tối thiểu 1/4 hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 1 năm.

6. Cam kết phải thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng mà nguyên nhân không do lỗi của Bệnh viện hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền, đồng thời hoàn trả tiền hoặc thay thế hàng hóa có lô sản xuất khác đạt chất lượng cho Bệnh viện.

Hàng hóa không có vi phạm chất lượng trong 1 năm gần đây hoặc có vi phạm chất lượng nhưng đã thực hiện thu hồi sản phẩm.

7. Cam kết về bảo hành:

Thời hạn bảo hành: Thời hạn bảo hành được tính kể từ khi hàng hóa được bàn giao cho đến khi hết hạn sử dụng.

Giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành: thời hạn nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư là 10 ngày; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật: nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí

8. Cam kết giải quyết đầy đủ các vấn đề phát sinh liên quan đến sản phẩm được lựa chọn trong quá trình thực hiện hợp đồng với Bệnh viện.

9. Chịu phí tổn, đảm bảo thực hiện đánh giá chất lượng khi có yêu cầu.

10. Cam kết về giá:

Giá bán tại Bệnh viện Việt Đức không cao hơn giá đang cung cấp thực tế cho các cơ sở y tế khác trên địa bàn Hà Nội cũng như trong toàn quốc.

Cam kết quản lý giá bán ra đối với các sản phẩm do công ty chúng tôi cung cấp trên thị trường, không thấp hơn giá bán ra của Nhà thuốc Bệnh viện HN Việt Đức.

Theo đó, vì bất kỳ lý do nào, nếu các cơ quan thanh tra, kiểm tra và bảo vệ pháp luật phát hiện thấy công ty vi phạm những điều chúng tôi đã cam kết, thì chúng tôi chấp nhận:

- Bệnh viện HN Việt Đức hủy hợp đồng và không giao dịch với công ty trong việc cung ứng thuốc (nội trú và ngoại trú), đồng thời Bệnh viện có thể thông báo rộng rãi vi phạm của chúng tôi cho các khoa Dược trong toàn quốc.
- Công ty xin mua lại toàn bộ số hàng hóa còn lại theo giá bán ra của nhà thuốc Bệnh viện HN Việt Đức.

- Để lại toàn bộ công nợ còn lại của công ty chúng tôi để bù đắp các tổn thất về uy tín và thương hiệu của Bệnh viện. Hoặc chấp nhận các hình thức xử phạt về kinh tế do Bệnh viện quyết định.

III. CAM KẾT BỔ SUNG

Chúng tôi cam kết hàng hoá của công ty chúng tôi phân phối khi gửi vào nhà thuốc Bệnh viện HN Việt Đức nhưng không bán được, hoặc bị thu hồi theo quyết định của các cơ quan chức năng có thẩm quyền, chúng tôi xin mua lại toàn bộ số hàng còn lại theo giá bán ra của nhà thuốc Bệnh Viện HN Việt đức.

Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã cam kết trên.

Ngày, tháng năm 202

GIÁM ĐỐC



Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****HỢP ĐỒNG**

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Hợp đồng số: _____

Tên : _____ [Ghi tên theo thông báo yêu cầu báo giá]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;
- Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;
- Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ y tế;

- Căn cứ Luật an toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Căn cứ thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ y tế Quy định về quản lý thực phẩm chức năng.
- Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm
- Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ký ngày tháng năm 2023;
- Quyết định số /QĐ-VĐ ngày tháng năm 2023 của Giám đốc Bệnh viện HN Việt đức về việc phê duyệt phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng cung ứng tại Nhà thuốc Bệnh viện năm 2023 và thông báo chấp thuận hồ sơ chào giá và trao hợp đồng của Bệnh viện HN Việt Đức ngày tháng năm 2023;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:**BÊN MUA: BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC**

Địa chỉ: Số 40 phố Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: 024.3. 8 253 531

Fax: 024.3. 8 248 308

Tài khoản số: 002704061119999

Tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

Đại diện: Ông Đinh Hồng Thái

Chức vụ: Phó Giám đốc

Giấy ủy quyền số 426/GUQ-VĐ ngày 19/03/2021

BÊN BÁN:

Địa chỉ :

Điện thoại :

10

Tài khoản số:

Tại:

Mã số thuế :

Đại diện là : Chức vụ:

Hai bên thoả thuận ký kết Hợp đồng cung cấp hàng hoá với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng.

Bên mua đồng ý mua và bên bán đồng ý bán các loại thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng có tên, hãng sản xuất, nước sản xuất, quy cách đóng gói, đơn giá đã được nêu chi tiết tại phụ lục đính kèm theo hợp đồng này. Phụ lục : Danh mục thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng cung ứng (.....khoản).

Điều 2. Trách nhiệm của bên bán.

2.1. Chất lượng hàng hoá:

- Các loại thực phẩm chức năng, sản phẩm dinh dưỡng trong phụ lục nói trên phải đảm bảo chất lượng và quy cách của hãng sản xuất được ghi trong danh mục hồ sơ bên bán đã cung cấp cho bên mua.
- Thực phẩm chức năng chịu sự quản lý của Bộ Y tế Việt Nam thì phải được Bộ Y tế cho phép lưu hành và phải tuân theo các quy định của Bộ y tế .

2.2. Bao bì đóng gói:

- Tất cả các kiện hàng (bao bì gỗ, bao bì giấy carton hoặc bằng các vật liệu khác) trước khi giao nhận đều phải còn mới, không biến màu, không rách nát biến dạng, nguyên niêm phong, nguyên đai.
- Nếu có thay đổi về mẫu mã, bao bì đóng gói, bên bán phải có công văn cụ thể cho bên mua trước khi giao hàng và phải được bên mua đồng ý mới giao hàng.

2.3. Giao nhận:

- Hàng tháng bên bán cung cấp hàng hóa cho bên mua theo nhu cầu mà bên mua lập kế hoạch và thông báo cho bên bán.
- Thời gian giao hàng: Bên bán giao hàng cho bên mua tại Nhà thuốc Bệnh viện Việt Đức chậm nhất 01 ngày kể từ khi nhận được thông báo nhu cầu sử dụng. Trong trường hợp cấp cứu yêu cầu bên bán tạo điều kiện thuận lợi để có thể giao hàng sớm nhất cho bên mua.
- Hạn sử dụng : Tính từ thời điểm giao hàng tại Nhà thuốc Bệnh viện Việt Đức hạn sử dụng còn lại của thuốc phải bảo đảm:
 - + Tối thiểu còn 06 tháng đối với mặt hàng có hạn dùng từ 02 năm trở lên
 - + Tối thiểu 03 tháng đối với mặt hàng có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm;
 - + 1/4 hạn dùng đối với mặt hàng có hạn dùng dưới 01 năm
- Khi giao nhận hàng, bên bán phải giao cho bên mua các giấy tờ sau đây:
 - + Hoá đơn bán hàng theo mẫu do Bộ Tài chính quy định (bản chính)

Handwritten signature

+ Phiếu kiểm nghiệm lô hàng của nhà sản xuất với mỗi lô sản phẩm (nếu có)

Các sản phẩm không đủ những điều kiện quy định nêu trên đều bị từ chối chấp nhận.

Mọi phí tổn có liên quan đến vi phạm này đều do bên bán chịu trách nhiệm.

- Các mặt hàng được giao phải đảm bảo chất lượng. Nếu trong quá trình sử dụng phát hiện không đảm bảo chất lượng trong quá trình kiểm tra, kiểm nghiệm, hoặc khi có công bố của cơ quan có thẩm quyền thì bên bán phải thu hồi và cung cấp lại theo đúng tiêu chuẩn chất lượng đã cam kết trong hợp đồng.

2.4. Bảo hành:

- Những sản phẩm có số lượng lớn, giao nhận theo thùng theo kiện, trong quá trình sử dụng nếu phát hiện chất lượng không bảo đảm (vàng, chảy, đổi màu, vẩn đục....) bên bán có trách nhiệm thay thế ngay bằng số lượng khác cùng tên, cùng chủng loại theo hợp đồng đã ký. Mọi chi phí liên quan đến sự thay thế này do bên bán chịu.

Điều 3. Trách nhiệm của bên mua:

Bên mua cam kết thanh toán cho bên bán theo đơn giá hợp đồng đã ký với số lượng thực tế giao nhận và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm khác được quy định trong các điều khoản của hợp đồng.

Điều 4: Phương thức thanh toán

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.
- Điều kiện thanh toán: Hàng hóa được xem là đủ điều kiện thanh toán khi đã được giao cho bên mua, được kiểm tra, kiểm nghiệm chất lượng và được cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ.
- Thời hạn thanh toán theo thể thức: Bên mua sẽ căn cứ vào số lượng hàng đã bán theo từng đợt giao hàng có đối chiếu và thống nhất số liệu để làm cơ sở thanh toán với bên bán. Thời gian thanh toán chậm nhất là 60 ngày kể từ ngày hoàn tất thủ tục bán hàng của đợt giao hàng trước đó.
- Đơn giá không điều chỉnh tăng trong suốt thời gian hiệu lực hợp đồng, trường hợp giá hàng hóa thị trường giảm hoặc thuế xuất hàng hóa được điều chỉnh giảm theo quy định của nhà nước hai bên sẽ thỏa thuận để thống nhất giảm giá theo thị trường.
- Đồng tiền thanh toán theo hợp đồng: Việt Nam đồng (VNĐ)

Điều 5: Điều khoản thực hiện hợp đồng

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu bên mua xét thấy mặt hàng do bên bán cung cấp không phù hợp về giá cả hoặc hồ sơ không đúng thì sẽ yêu cầu bên bán điều chỉnh giá hoặc bổ sung hồ sơ đầy đủ, hai bên sẽ cùng nhau ký phụ lục hợp đồng điều chỉnh giảm giá hoặc phụ lục thay đổi hồ sơ. Nếu bên bán đáp ứng được yêu cầu của bên mua thì hợp đồng này tiếp tục được thực hiện, nếu bên bán không đáp ứng được yêu cầu thì bên mua sẽ chấm dứt hợp đồng đã ký với bên bán và bên bán phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước các cơ quan kiểm tra và pháp luật về giá cả và các

tiêu chuẩn kỹ thuật khác của các mặt hàng mà bên bán đã cung cấp như trong bản cam kết ở hồ sơ.

- Trong trường hợp bên bán hết hàng phải thông báo bằng văn bản kịp thời cho bên mua trước ít nhất 5 ngày.
- Đối với những hàng hóa có hạn sử dụng còn dưới 03 tháng (với hàng hóa có HSD trên 2 năm) và dưới 6 tháng (đối với hàng hóa có HSD trên 3 năm), nếu bên mua không có nhu cầu sử dụng nữa thì bên bán có trách nhiệm mua lại toàn bộ số hàng còn lại với giá bán ra của bên mua.
- Những mặt hàng Nhà thuốc đã nhập sau 03 tháng mà không tiêu thụ được >10% số lượng thì bên bán phải mua lại toàn bộ số hàng còn lại với giá bán ra của bên mua.

Điều 6. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng.

8.1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày / /202 .

8.2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Điều 9. Điều khoản tranh chấp:

Mọi mâu thuẫn, tranh chấp giữa các bên có liên quan hoặc phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, trước hết phải được giải quyết thông qua thương lượng trên tinh thần hợp tác đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên.

Trong trường hợp các bên không thương lượng được thì tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền. Phán quyết của tòa án là quyết định cuối cùng buộc các bên phải thực hiện, bên thua kiện phải chịu mọi chi phí pháp lý giải quyết vụ kiện.

Hợp đồng số / 2023/ NTVĐ - HĐKT được lập thành 04 bộ bằng tiếng Việt Nam, bên mua giữ 03 bộ, bên bán giữ 01 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**PHỤ LỤC
BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày ____ tháng ____ năm _____)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở bản yêu cầu báo giá, báo giá của nhà thầu và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Biểu giá theo Mẫu số 03 trong bản yêu cầu báo giá này].

PHỤ LỤC : DANH MỤC THỰC PHẨM CHỨC NĂNG CUNG ỨNG
(Kèm theo hợp đồng số _____ / /NTVĐ - HĐKT ngày _____ / /2023)

<i>STT</i>	<i>Tên thương mại</i>	<i>Tên thành phần, nồng độ, hàm lượng</i>	<i>Quy cách</i>	<i>SDK hoặc GPNK</i>	<i>Cơ sở sản xuất</i>	<i>Nước sản xuất</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Đơn giá (có VAT)</i>	<i>Ghi chú</i>
1									
2									
3									

Tổng: *khoản*

ĐẠI DIỆN BÊN MUA

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



u